

Số: /KHPC-TKCT
V/v: CBTT QĐ của HĐQT ban hành
Quy chế phát ngôn & CBTT trên thị
trường chứng khoán

CÔNG BỐ THÔNG TIN BẤT THƯỜNG

Kính gửi:

- Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;
- Sở Giao dịch chứng khoán TP.HCM.

1. Tên tổ chức: CÔNG TY CỔ PHẦN ĐIỆN LỰC KHÁNH HÒA

- Mã chứng khoán: KHP
- Địa chỉ trụ sở chính: 11 Lý Thánh Tôn – TP Nha Trang – Khánh Hòa.
- Điện thoại liên hệ: 02582.220220 Fax: 02583.823828
- E-mail: pckhanhhoa@cpc.vn

2. Nội dung thông tin công bố:

Quyết định số 345/QĐ-KHPC ngày 18/11/2022 của Hội đồng quản trị Công ty ban hành Quy chế phát ngôn, cung cấp thông tin cho báo chí và công bố thông tin trên thị trường chứng khoán.

3. Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của Công ty vào ngày 18/11/2022 tại đường dẫn: [https://pckhanhhoa.cpc.vn/Quan hệ cổ đông/Thông tin bất thường](https://pckhanhhoa.cpc.vn/Quan_hệ_cổ_đồng/Thông_tin_bất_thường).

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐQT, BKS Công ty;
- Lưu: VT, Tổ TH, TKCT.

TỔNG GIÁM ĐỐC

Tài liệu đính kèm:

- Quyết định của HĐQT Công ty.

QUYẾT ĐỊNH

**ban hành Quy chế phát ngôn, cung cấp thông tin cho báo chí
và công bố thông tin trên thị trường chứng khoán**

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ CÔNG TY CỔ PHẦN ĐIỆN LỰC KHÁNH HOÀ

Căn cứ Thông tư số 96/2020/BTC ngày 16/11/2020 của Bộ Tài chính hướng dẫn công bố thông tin trên thị trường chứng khoán;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty Cổ phần Điện lực Khánh Hòa;

Căn cứ Quy chế nội bộ về quản trị công ty ban hành kèm theo Quyết định số 92/QĐ-KHPC ngày 07/4/2022 của HĐQT Công ty;

Căn cứ Tờ trình số 5481/TTr-KHPC ngày 04/11/2022 của Tổng Giám đốc Công ty về việc ban hành Quy chế phát ngôn, cung cấp thông tin cho báo chí và công bố thông tin trên thị trường chứng khoán;

Căn cứ ý kiến thống nhất 100% của các thành viên HĐQT qua phiếu lấy ý kiến ngày 04/11/2022 về việc ban hành Quy chế phát ngôn, cung cấp thông tin cho báo chí và công bố thông tin trên thị trường chứng khoán.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1: Ban hành kèm theo quyết định này “Quy chế phát ngôn, cung cấp thông tin cho báo chí và công bố thông tin trên thị trường chứng khoán”.

Điều 2: Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành và thay thế cho quyết định số 439/QĐ-ĐLKH ngày 01/06/2018 của HĐQT Công ty.

Điều 3: Thành viên HĐQT, Ban Kiểm soát, Ban Tổng Giám đốc, Kế toán trưởng, Thư ký Công ty, Người phụ trách quản trị công ty và các đơn vị trong Công ty chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

Nơi nhận: 

- Như điều 3;
- Các đơn vị trực thuộc;
- Lưu VT, P3, Tổ TH, TKCT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



**QUY CHẾ
PHÁT NGÔN, CUNG CẤP THÔNG TIN CHO BÁO CHÍ
VÀ CÔNG BỐ THÔNG TIN TRÊN THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN**
(Kèm theo Quyết định số 345/QĐ-KHPC ngày 18/11/2022
của Công ty Cổ phần Điện lực Khánh Hòa)

**Chương I
NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG**

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

- Phạm vi điều chỉnh: Quy chế này quy định về chế độ phát ngôn và cung cấp thông tin của Công ty Cổ phần Điện lực Khánh Hòa cho báo chí, đồng thời quy định việc công bố thông tin trên thị trường chứng khoán theo các quy định của pháp luật hiện hành.

- Đối tượng áp dụng: Quy chế này được áp dụng trong toàn Công ty và có hiệu lực thi hành đối với cổ đông, thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, các đơn vị trực thuộc, cán bộ quản lý các cấp và người lao động thuộc Công ty Cổ phần Điện lực Khánh Hòa.

Điều 2. Giải thích từ ngữ và chữ viết tắt

- UBCKNN: Ủy Ban Chứng khoán Nhà nước.
- SGDCK: Sở Giao dịch Chứng khoán.
- Công ty: Công ty Cổ phần Điện lực Khánh Hòa.
- HĐQT: Hội đồng quản trị.
- BKS: Ban kiểm soát.
- Người nội bộ của Công ty: được định nghĩa theo khoản 45 Điều 4 về giải thích từ ngữ của Luật Chứng khoán năm 2019.
- Cổ đông lớn: là cổ đông sở hữu trực tiếp hoặc gián tiếp từ năm phần trăm (5%) trở lên số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty.
- Người phát ngôn: là người đại diện cho Công ty phát ngôn, cung cấp thông tin cho báo chí.
- Báo chí: là tên gọi chung các loại hình thông tin đại chúng bao gồm báo in, báo nói, báo hình, báo điện tử.

Các từ ngữ không được giải thích trong Quy chế này được hiểu theo nghĩa quy định trong Luật Doanh nghiệp và các quy định pháp luật có liên quan.

Chương II

PHÁT NGÔN VÀ CUNG CẤP THÔNG TIN CHO BÁO CHÍ

Điều 3. Người phát ngôn

1. Người phát ngôn cung cấp thông tin cho báo chí của Công ty là Tổng Giám đốc hoặc một Phó Tổng Giám đốc được Tổng Giám đốc Công ty có quyết định giao nhiệm vụ làm người phát ngôn.

2. Trong trường hợp cần thiết, Tổng Giám đốc hoặc Chủ tịch HĐQT trực tiếp phát ngôn hoặc ủy quyền cho người khác thuộc Công ty phát ngôn, cung cấp thông tin cho báo chí. Người được ủy quyền là người mà Tổng Giám đốc hoặc Chủ tịch HĐQT biết rõ khả năng, đáp ứng tốt yêu cầu phát ngôn hoặc cung cấp thông tin về vấn đề cụ thể nào đó.

Thông tin do người được ủy quyền cung cấp là thông tin chính thức của Công ty. Sự ủy quyền mặc nhiên hết hiệu lực khi kết thúc việc phát ngôn hoặc cung cấp thông tin về vấn đề cụ thể. Người được ủy quyền không được ủy quyền lại và có trách nhiệm báo cáo với Người ủy quyền về nội dung thông tin phát ngôn cung cấp cho báo chí. Người được ủy quyền phải chịu trách nhiệm trước pháp luật, trước Tổng Giám đốc và Chủ tịch HĐQT về tính chính xác, trung thực của nội dung phát ngôn và thông tin cung cấp cho báo chí.

3. Các cá nhân không được giao nhiệm vụ phát ngôn, cung cấp thông tin cho báo chí tuyệt đối không được nhân danh Công ty để phát ngôn, cung cấp thông tin cho báo chí dưới bất kể hình thức nào và phải tuân thủ quy định về bảo vệ bí mật nội bộ Công ty.

Điều 4. Tiêu chuẩn của Người phát ngôn

Người phát ngôn (hoặc người được ủy quyền phát ngôn) phải bảo đảm các tiêu chuẩn sau:

1. Là người lao động đang công tác tại Công ty.
2. Có lập trường chính trị, tư tưởng vững vàng, có phẩm chất đạo đức tốt, có thái độ trung thực, khách quan;
3. Am hiểu sâu về chức năng, nhiệm vụ, trách nhiệm, quyền hạn, cơ cấu tổ chức và lĩnh vực quản lý của Công ty/đơn vị; có hiểu biết nhất định về lĩnh vực báo chí, nắm vững các quy định pháp luật về báo chí;
4. Có năng lực phân tích, tổng hợp, xử lý thông tin báo chí và có khả năng giao tiếp với báo chí.

Điều 5. Nhiệm vụ và quyền hạn của Người phát ngôn

1. Nhân danh, chịu trách nhiệm đại diện cho Công ty phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí.

2. Người phát ngôn phải tuân thủ các quy định của pháp luật và của Công ty về bảo vệ bí mật Nhà nước, bảo vệ bí mật nội bộ và chịu trách nhiệm trước pháp luật, Lãnh đạo Công ty về tính chính xác, trung thực của nội dung phát ngôn, cung cấp thông tin cho báo chí.

3. Được quyền yêu cầu/lựa chọn một hình thức phát ngôn, cung cấp thông tin thích hợp nhất (trả lời trực tiếp, văn bản ...) khi được yêu cầu phỏng vấn để đảm bảo tính chuẩn xác và đầy đủ của thông tin.

4. Được quyền từ chối, không phát ngôn, cung cấp thông tin cho các cơ quan báo chí trong các trường hợp sau:

a) Những nội dung thuộc bí mật Nhà nước do EVN quản lý theo quy định của pháp luật và các thông tin mật được nêu trong Quy định về công tác văn phòng EVN, thuộc nguyên tắc và quy định của Đảng, thuộc bí mật nội bộ Công ty không được phép cung cấp, những nội dung không thuộc lĩnh vực và phạm vi hoạt động của Công ty, những vấn đề không thuộc quyền hạn phát ngôn.

b) Những vụ việc của Công ty đang được cơ quan Nhà nước có thẩm quyền thanh tra, kiểm tra, điều tra hoặc đã có kết luận thanh tra, kiểm tra, điều tra nhưng chưa được cấp có thẩm quyền công bố, trừ trường hợp cơ quan có thẩm quyền yêu cầu cung cấp thông tin trên báo chí để phục vụ cho công tác điều tra và đấu tranh phòng, chống tội phạm theo quy định của pháp luật.

c) Những văn bản về chiến lược, kế hoạch, đề án về hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty đang trong quá trình soạn thảo, chưa được phê duyệt và không được phép phổ biến, lấy ý kiến rộng rãi trong xã hội.

d) Khi yêu cầu cung cấp thông tin của các tổ chức, cá nhân không tuân thủ đúng quy định của pháp luật và Quy chế này.

e) Các thông tin cá nhân, không liên quan đến các lĩnh vực hoạt động của Công ty.

Điều 6. Nội dung thông tin được phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí

Các thông tin được phép phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí bao gồm:

1. Các thông tin liên quan đến việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ của Công ty theo quy định của pháp luật.

2. Các chương trình công tác của Công ty để thực hiện các nhiệm vụ được giao.

3. Quan điểm và ý kiến giải quyết của lãnh đạo Công ty với các vấn đề quan trọng, đột xuất trong Công ty được dư luận xã hội quan tâm.

4. Các lĩnh vực công tác khác của Công ty mà lãnh đạo Công ty xét thấy và cho phép công bố thông tin rộng rãi.

Điều 7. Các hình thức cung cấp thông tin cho báo chí

1. Trả lời trực tiếp, bằng văn bản, bằng thư điện tử ... khi được phỏng vấn hoặc được yêu cầu cung cấp thông tin;

2. Bằng thông cáo báo chí, bằng tài liệu cung cấp tại các cuộc họp báo, gặp mặt báo chí;

3. Gửi đăng tải trên các phương tiện thông tin đại chúng (tin, bài, ảnh, phóng sự truyền hình, ... về Công ty);

4. Các thông tin đăng tải trên trang tin điện tử của Công ty tại địa chỉ <https://pckhanhhoa.cpc.vn> được xem là hình thức phát ngôn thường xuyên của Công ty.

Điều 8. Phát ngôn và cung cấp thông tin trong trường hợp đột xuất, bất thường

1. Người phát ngôn có trách nhiệm phát ngôn và cung cấp thông tin kịp thời, chính xác cho báo chí trong các trường hợp đột xuất, bất thường sau đây:

a) Khi thấy cần thiết phải thông tin, tuyên truyền kịp thời trên báo chí về các sự kiện nổi bật, bất thường, các vấn đề quan trọng liên quan đến các lĩnh vực và phạm vi hoạt động của Công ty có khả năng gây tác động lớn trong xã hội, nhằm định hướng và cảnh báo kịp thời trong xã hội hoặc khẳng định quan điểm, cách xử lý của Công ty đối với các sự kiện, vấn đề đó.

b) Khi cơ quan báo chí hoặc cơ quan chỉ đạo, quản lý Nhà nước về báo chí có yêu cầu phát ngôn hoặc cung cấp thông tin về các sự kiện, vấn đề thuộc lĩnh vực, phạm vi hoạt động do Công ty quản lý được nêu trên báo chí.

c) Khi có căn cứ cho rằng báo chí đã đăng tải thông tin sai sự thật về lĩnh vực, phạm vi hoạt động do Công ty quản lý và yêu cầu cơ quan báo chí đó phải đăng tải ý kiến phản hồi, cải chính theo quy định của pháp luật.

2. Trong vòng 24 giờ kể từ khi xảy ra các trường hợp quy định tại Khoản 1 Điều này, Người phát ngôn phải phát ngôn hoặc chỉ đạo cung cấp thông tin cho báo chí, cơ quan chỉ đạo, quản lý Nhà nước về báo chí.

3. Trong các trường hợp sự cố các công trình điện: thực hiện theo quy định tại Khoản 3 Điều 134 Quy chế quản trị trong Tập đoàn Điện lực Việt Nam ban hành kèm theo quyết định số 123/QĐ-EVN ngày 01/10/2021 của Hội đồng thành viên Tập đoàn Điện lực Việt Nam.

Chương III

CÔNG BỐ THÔNG TIN TRÊN THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN

Điều 9. Nguyên tắc về công bố thông tin

Việc công bố thông tin của Công ty phải đảm bảo tính minh bạch, chính xác, đầy đủ, kịp thời và hiệu quả theo các nguyên tắc sau:

- Thông tin được công bố phải kịp thời, chính xác, liên tục và đầy đủ theo quy định của pháp luật về mọi vấn đề liên quan đến Công ty, bao gồm tình hình tài chính, hoạt động, cơ cấu sở hữu và việc quản trị Công ty.

- Thông tin công bố phải được lập và công bố phù hợp với chuẩn mực kế toán và các chuẩn công bố thông tin tài chính và phi tài chính chất lượng cao.

- Đảm bảo công bằng đối với mọi đối tượng nhận thông tin công bố bằng biện pháp công bố thông tin hiệu quả và tiết kiệm chi phí nhất.

Điều 10. Yêu cầu thực hiện công bố thông tin

1. Việc công bố thông tin của Công ty phải do người đại diện theo pháp luật của Công ty hoặc người được ủy quyền công bố thông tin thực hiện.

Người đại diện theo pháp luật của Công ty chịu trách nhiệm về tính chính xác, kịp thời và đầy đủ về thông tin do người được ủy quyền công bố thông tin công bố.

Trường hợp phát sinh sự kiện công bố thông tin mà tất cả người đại diện theo pháp luật và người được ủy quyền công bố thông tin đều vắng mặt thì thành viên giữ chức vụ cao nhất của Ban Tổng Giám đốc Công ty có trách nhiệm thay thế thực hiện công bố thông tin. Trường hợp có hơn 01 người giữ chức vụ cao nhất, các thành viên còn lại của Ban Tổng Giám đốc phải thực hiện bầu hoặc chỉ định 01 người chịu trách nhiệm công bố thông tin;

Công ty phải báo cáo, báo cáo lại thông tin về người thực hiện công bố thông tin cho UBCKNN và SGDCK trong thời hạn 24 giờ kể từ khi việc chỉ định, ủy quyền hoặc thay đổi người thực hiện công bố thông tin có hiệu lực. Nội dung thông tin báo cáo về người thực hiện công bố thông tin bao gồm: Giấy ủy quyền công bố thông tin, Bản cung cấp thông tin theo mẫu quy định tại Thông tư số 96/2020/TT-BTC.

2. Việc công bố thông tin phải được thực hiện đồng thời với việc báo cáo UBCKNN, SGDCK về nội dung thông tin công bố.

3. Ngày công bố thông tin là ngày thông tin xuất hiện trên một trong các phương tiện công bố thông tin quy định tại khoản 1 Điều 11 của Quy chế này; ngày báo cáo về việc công bố thông tin là ngày gửi fax, gửi dữ liệu điện tử qua email, ngày thông tin được tiếp nhận trên hệ thống thông tin điện tử của UBCKNN, SGDCK hoặc ngày UBCKNN, SGDCK nhận được văn bản báo cáo về việc công bố thông tin tùy theo thời điểm nào đến trước.

4. Ngôn ngữ thực hiện công bố thông tin trên thị trường chứng khoán Việt Nam là tiếng Việt.

5. Trường hợp có sự thay đổi nội dung thông tin đã công bố, Công ty phải đồng thời báo cáo và có văn bản giải trình cho UBCKNN, SGDCK .

6. Công ty thực hiện bảo quản, lưu giữ thông tin đã báo cáo, công bố theo quy định tại khoản 5 Điều 4 Thông tư 96/2020/TT-BTC.

7. Địa chỉ nhận yêu cầu công bố thông tin của người được ủy quyền công bố thông tin là:

Công ty Cổ phần Điện lực Khánh Hòa

Số 11 Lý Thánh Tôn – TP Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa, Việt Nam

Điện thoại : +84 258 2220220/2210275 Fax: +84 258 3823838

E-mail: pckhanhhoa@cpc.vn

8. Trang thông tin điện tử dùng để công bố thông tin chính thức của Công ty là: <https://pckhanhhoa.cpc.vn>

Điều 11. Phương tiện báo cáo và hình thức công bố thông tin

1. Các phương tiện báo cáo, công bố thông tin bao gồm:

- a) Trang thông tin điện tử của Công ty (Website);
- b) Hệ thống công bố thông tin của UBCKNN;
- c) Trang thông tin điện tử của SGDCK , phương tiện công bố thông tin khác theo Quy chế của SGDCK;
- d) Trang thông tin điện tử của Tổng công ty lưu ký và bù trừ chứng khoán Việt Nam;

e) Các phương tiện thông tin đại chúng khác theo quy định của pháp luật (báo in, báo điện tử, ...)

2. Trường hợp nghĩa vụ công bố thông tin phát sinh vào ngày nghỉ, ngày lễ theo quy định pháp luật, Công ty thực hiện công bố thông tin trên phương tiện quy định tại điểm a khoản 1 Điều này và thực hiện đầy đủ nghĩa vụ công bố thông tin theo quy định pháp luật vào ngày làm việc liền sau ngày nghỉ, ngày lễ.

3. Cách thức báo cáo, công bố thông tin trên hệ thống công bố thông tin của UBCKNN (hệ thống IDS), hệ thống công bố thông tin của SGDCK (hệ thống ECM) thực hiện theo hướng dẫn của UBCKNN, SGDCK.

4. Công ty lập trang thông tin điện tử tại địa chỉ <https://pckhanhhoa.cpc.vn>, trang thông tin điện tử có chuyên mục riêng về quan hệ cổ đông (nhà đầu tư), trong đó công bố Điều lệ công ty, Quy chế công bố thông tin, Quy chế về quản trị nội bộ, Quy chế hoạt động của HĐQT, BKS, Bản cáo bạch (nếu có) và các thông tin phải công bố định kỳ, bất thường và theo yêu cầu và các hoạt động khác được quy định tại Thông tư 96/2020/TT-BTC. Trang thông tin điện tử phải hiển thị thời gian đăng tải thông tin, đồng thời phải đảm bảo nhà đầu tư có thể tìm kiếm và tiếp cận được các dữ liệu trên trang thông tin điện tử đó. Công ty thông báo với UBCKNN, SGDCK và công khai về địa chỉ trang thông tin điện tử và mọi thay đổi liên quan đến địa chỉ này trong thời hạn ba (03) ngày làm việc kể từ ngày hoàn tất việc lập trang thông tin điện tử hoặc ngày thay đổi về địa chỉ trang thông tin điện tử này.

Điều 12. Tạm hoãn công bố thông tin

1. Công ty được tạm hoãn công bố thông tin trong trường hợp vì những lý do bất khả kháng như: thiên tai, hỏa hoạn, chiến tranh, dịch bệnh và các lý do bất khả kháng khác. Công ty phải báo cáo UBCKNN, SGDCK về việc tạm hoãn công bố thông tin ngay khi xảy ra sự kiện (trong đó nêu rõ lý do của việc tạm hoãn công bố thông tin) đồng thời công bố về việc tạm hoãn công bố thông tin.

2. Ngay sau khi đã khắc phục được tình trạng bất khả kháng, Công ty có trách nhiệm công bố đầy đủ các thông tin mà trước đó chưa công bố theo quy định pháp luật.

Điều 13. Công bố thông tin định kỳ

Công ty thực hiện các nội dung công bố thông tin định kỳ theo quy định tại Điều 10 và 14 Thông tư 96/2020/TT-BTC ngày 16/11/2020 của Bộ Tài chính hướng dẫn công bố thông tin trên thị trường chứng khoán.

Điều 14. Công bố thông tin bất thường

Công ty thực hiện công bố thông tin bất thường theo quy định tại Điều 11 và Điều 15 Thông tư 96/2020/TT-BTC và Quy chế công bố thông tin tại SGDCK Việt Nam và công ty con.

Đối với các sự kiện theo quy định tại Điều 11 và Điều 15 Thông tư số 96/2020/TT-BTC cần có sự chấp thuận của UBCKNN hoặc cơ quan nhà nước có thẩm quyền khác, việc thực hiện công bố thông tin tính từ thời điểm Công ty nhận được văn bản chấp thuận từ cơ quan nhà nước có thẩm quyền.

Điều 15. Công bố thông tin theo yêu cầu

1. Công ty công bố thông tin trong thời hạn hai mươi bốn (24) giờ, kể từ khi nhận được yêu cầu của UBCKNN, SGDCK trong các sự kiện sau đây:

- a) Sự kiện ảnh hưởng nghiêm trọng đến lợi ích hợp pháp của nhà đầu tư;
- b) Có thông tin liên quan đến Công ty có ảnh hưởng lớn đến giá chứng khoán và cần phải xác nhận thông tin đó.

2. Nội dung thông tin công bố theo yêu cầu nêu rõ sự kiện được UBCKNN, SGDCK yêu cầu công bố; nguyên nhân và đánh giá của Công ty về tính xác thực của sự kiện đó, giải pháp khắc phục (nếu có).

Điều 16. Công bố thông tin của cổ đông lớn, nhóm người có liên quan sở hữu từ 5% trở lên số cổ phiếu có quyền biểu quyết của Công ty; giao dịch của cổ đông sáng lập trong thời gian bị hạn chế chuyển nhượng; người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ

1. Việc công bố thông tin của cổ đông lớn, nhóm người có liên quan sở hữu từ 5% trở lên số cổ phiếu có quyền biểu quyết của Công ty được thực hiện theo quy định tại Điều 31 Thông tư số 96/2020/TT-BTC.

2. Việc công bố thông tin giao dịch của cổ đông sáng lập trong thời gian bị hạn chế chuyển nhượng được thực hiện theo quy định tại Điều 32 Thông tư số 96/2020/TT-BTC.

3. Việc công bố thông tin người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ được thực hiện theo quy định tại Điều 33 Thông tư 96/2020/TT-BTC.

Điều 17. Công bố thông tin liên quan đến quản trị công ty

Định kỳ 06 tháng và năm, Công ty thực hiện việc công bố thông tin về báo cáo tình hình quản trị công ty theo Phụ lục V ban hành kèm theo Thông tư số 96/2020/TT-BTC trong thời hạn 30 ngày, kể từ ngày kết thúc 06 tháng đầu năm và kết thúc năm dương lịch.

Ngoài ra, Công ty phải thực hiện việc báo cáo và công bố thông tin Báo cáo tình hình quản trị công ty đến UBCKNN, SGDCK theo các quy định của UBCKNN và SGDCK.

Điều 18. Công bố thông tin về các hoạt động khác của Công ty

1. Công bố thông tin về hoạt động chào bán, phát hành, niêm yết, đăng ký giao dịch và báo cáo sử dụng vốn.

Công ty thực hiện chào bán chứng khoán riêng lẻ, chào bán chứng khoán ra công chúng, phát hành chứng khoán, niêm yết, đăng ký giao dịch thực hiện nghĩa vụ công bố thông tin về hoạt động chào bán, phát hành, niêm yết, đăng ký giao dịch và báo cáo sử dụng vốn theo quy định pháp luật về chào bán, phát hành chứng khoán, niêm yết, đăng ký giao dịch chứng khoán.

2. Công bố thông tin về tỷ lệ sở hữu nước ngoài

Công ty phải công bố thông tin về tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa của Công ty và các thay đổi liên quan đến tỷ lệ sở hữu này trên trang thông tin điện tử của Công ty, SGDCK, Tổng công ty lưu ký và bù trừ chứng khoán Việt Nam và hệ thống công bố thông tin của UBCKNN theo quy định pháp luật chứng khoán hướng dẫn hoạt động đầu tư nước ngoài trên thị trường chứng khoán Việt Nam.

3. Công bố thông tin về giao dịch mua lại cổ phiếu của chính mình, bán cổ phiếu quỹ

Trường hợp Công ty mua lại cổ phiếu của chính mình hoặc bán cổ phiếu quỹ, Công ty phải thực hiện công bố thông tin theo quy định pháp luật về việc mua lại cổ phiếu của chính mình, bán cổ phiếu quỹ.

Trường hợp Công ty mua lại cổ phiếu của chính mình, sau khi thanh toán hết số cổ phiếu mua lại, nếu tổng giá trị tài sản được ghi trong sổ kế toán giảm hơn 10% thì Công ty phải thông báo cho tất cả các chủ nợ biết và công bố thông tin trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày hoàn tất nghĩa vụ thanh toán việc mua lại cổ phiếu.

Điều 19. Trách nhiệm của các đơn vị, cá nhân liên quan trong việc xác định và chuẩn bị thông tin cần công bố

1. Các cá nhân, đơn vị trực thuộc Công ty có trách nhiệm phối hợp với Thư ký Công ty/Người được ủy quyền công bố thông tin trong việc xác định các thông tin phát sinh cần công bố theo quy định của Quy chế này.

2. Phòng Tài chính - Kế toán Công ty có trách nhiệm hoàn thành Báo cáo tài chính quý, Báo cáo tài chính bán niên, Báo cáo tài chính năm và giải trình các nội dung có liên quan (nếu có) để Công ty công bố thông tin.

3. Thư ký Công ty/Người được ủy quyền công bố thông tin có trách nhiệm :

a) Tổ chức truyền đạt các yêu cầu về việc công bố thông tin cho các đơn vị trực thuộc và các bộ phận liên quan trong Công ty để triển khai thực hiện.

b) Kiểm tra nội dung thông tin được cung cấp, đảm bảo nội dung thông tin phù hợp với quy định về công bố thông tin trên thị trường chứng khoán.

c) Soạn thảo nội dung công bố thông tin theo quy định tại Thông tư số 96/2020/TT-BTC, Quy chế sử dụng Hệ thống công bố thông tin của UBCKNN, và Quy chế công bố thông tin tại SGDCK Việt Nam và công ty con.

d) Tổng hợp và chuẩn bị đầy đủ tài liệu họp Đại hội đồng cổ đông để Công ty công bố trên trang thông tin điện tử đồng thời với việc gửi thông báo cho các cổ đông theo đúng quy định trước khi khai mạc phiên họp Đại hội đồng cổ đông.

e) Bảo quản, lưu giữ thông tin đã báo cáo, công bố theo quy định của pháp luật và cung cấp đầy đủ cho nhà đầu tư khi có yêu cầu.

f) Các nhiệm vụ khác để đảm bảo việc công bố thông tin của Công ty tuân thủ đúng quy định của pháp luật về chứng khoán và thị trường chứng khoán.

4. Người phụ trách quản trị công ty có trách nhiệm: Theo dõi, giám sát trình tự, nội dung công bố thông tin của Công ty đảm bảo tuân thủ theo đúng quy định của pháp luật về công bố thông tin và Điều lệ Công ty.

Điều 20. Xử lý vi phạm về công bố thông tin

Các đơn vị, cá nhân có hành vi vi phạm quy định của pháp luật về công bố thông tin thì tùy theo tính chất, mức độ vi phạm mà bị xử lý kỷ luật, xử phạt hành chính hoặc bị truy cứu trách nhiệm hình sự; nếu gây thiệt hại thì phải bồi thường theo quy định của pháp luật.

Điều 21. Các quy định khác

Những nội dung khác liên quan đến việc công bố thông tin trên thị trường chứng khoán chưa được quy định trong Quy chế này thì được thực hiện theo Thông tư số 96/2020/TT-BTC và Quy chế công bố thông tin tại SGDCK Việt Nam và công ty con.

Chương IV

HIỆU LỰC CỦA QUY CHẾ

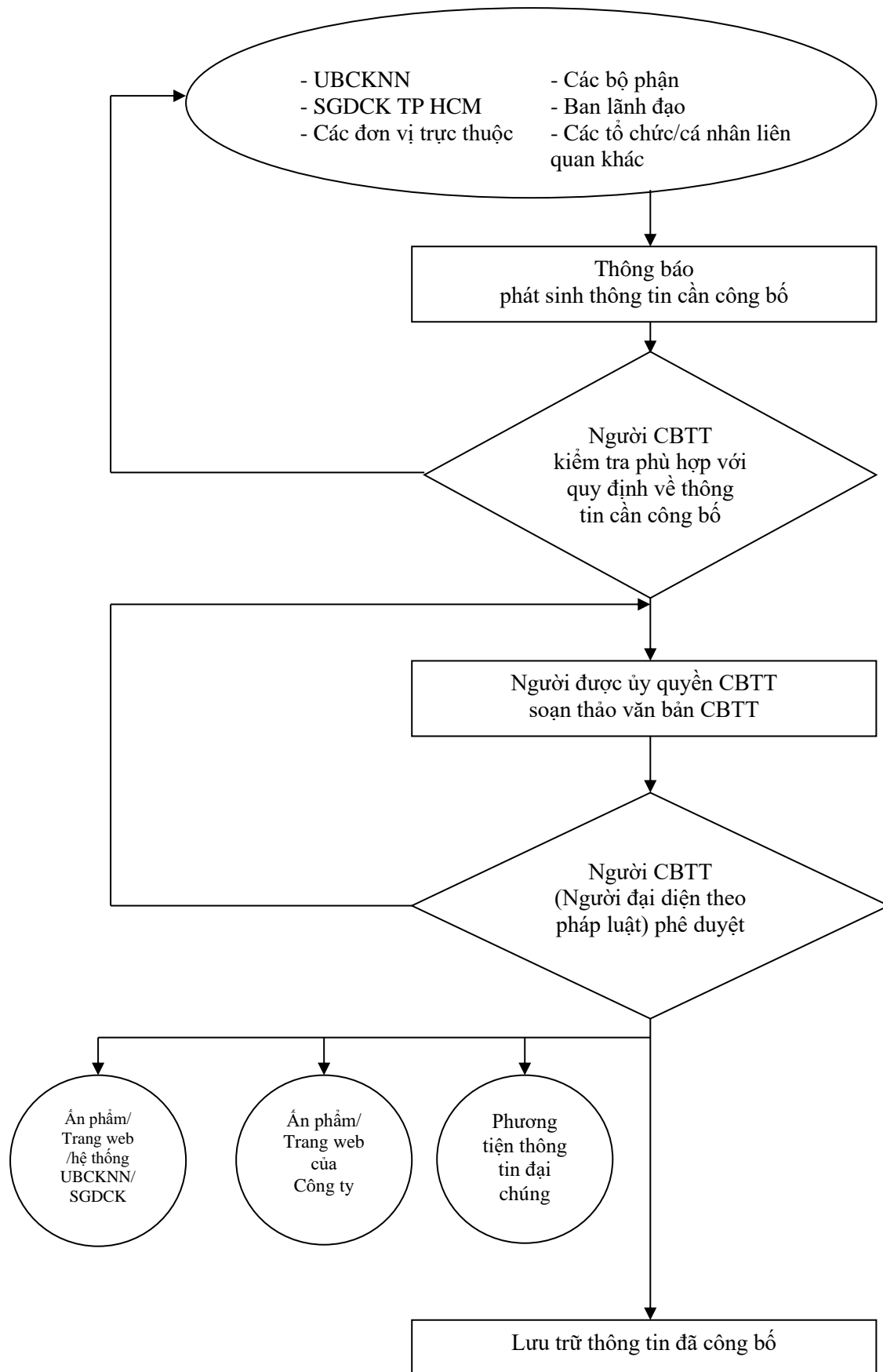
Điều 22. Hiệu lực của quy chế

1. Quy chế này gồm có IV chương 22 điều có hiệu lực kể từ ngày ký quyết định ban hành và thay thế Quy chế phát ngôn, cung cấp thông tin cho báo chí và công bố thông tin trên thị trường chứng khoán ban hành kèm theo Quyết định số 439/QĐ-ĐLKH ngày 01/6/2018 của Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Điện lực Khánh Hòa.

2. Việc sửa đổi, bổ sung Quy chế này được Hội đồng quản trị Công ty xem xét, quyết định.

3. Trong trường hợp có những quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty có liên quan đến việc phát ngôn, cung cấp và công bố thông tin của Công ty chưa được đề cập hoặc có những quy định mới của pháp luật khác với những điều khoản trong Quy chế này thì những quy định của pháp luật đó đương nhiên được áp dụng và điều chỉnh việc phát ngôn, cung cấp và công bố thông tin của Công ty.

Phụ lục:
LƯU ĐỒ QUY TRÌNH CÔNG BỐ THÔNG TIN



TÀI LIỆU VIỆN DẪN

- Luật Doanh nghiệp ngày 17/6/2020;
- Luật Chứng khoán ngày 26/11/2019;
- Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;
- Thông tư số 116/2020/TT-BTC ngày 31/12/2020 của Bộ Tài chính Hướng dẫn một số điều về quản trị công ty áp dụng đối với công ty đại chúng tại Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;
- Thông tư số 96/2020/TT-BTC ngày 16/11/2020 của Bộ Tài chính Hướng dẫn công bố thông tin trên thị trường chứng khoán;
- Quy chế sử dụng Hệ thống công bố thông tin của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước ban hành kèm theo Quyết định số 450/QĐ-UBCK ngày 14/7/2021 của UBCKNN;
- Quy chế Công bố thông tin tại Sở Giao dịch Chứng khoán Việt Nam và công ty con ban hành kèm theo Quyết định số 21/QĐ-SGDVN ngày 21/12/2021 của SGDCK Việt Nam;
- Quy định sử dụng hệ thống quản lý tài liệu điện tử (ECM) tại Sở Giao dịch chứng khoán thành phố Hồ Chí Minh ban hành kèm theo Quyết định số 491/QĐ-SGDHCM ngày 15/7/2022 của SGDCK thành phố Hồ Chí Minh;
- Quy chế quản trị trong Tập đoàn Điện lực Quốc gia Việt Nam ban hành kèm theo quyết định số 123/QĐ-EVN ngày 01/10/2021 của Hội đồng thành viên Tập đoàn Điện lực Việt Nam;
- Quy định công bố thông tin trong Tổng công ty Điện lực miền Trung ban hành kèm theo Quyết định số 31/QĐ-HĐTV ngày 18/01/2021 của Hội đồng thành viên Tổng công ty Điện lực miền Trung;
- Điều lệ sửa đổi lần thứ 21 của Công ty Cổ phần Điện lực Khánh Hoà đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên thông qua ngày 07/4/2022 và tiếp tục được Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Điện lực Khánh Hòa nhất trí sửa đổi điều khoản về mức vốn điều lệ vào ngày 30/05/2022;
- Quy chế nội bộ về quản trị công ty của Công ty Cổ phần Điện lực Khánh Hòa ban hành kèm theo Quyết định số 92/QĐ-ĐLKH ngày 07/4/2022 của HĐQT Công ty.